

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 485 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-BNV ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ lĩnh vực quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2074/TTr-SNV ngày 26/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội, quỹ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu có nhiệm vụ sau:

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm tổ chức xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/ cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

2. UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm tổ chức niêm yết công khai và thực hiện các thủ tục hành chính này theo đúng quy định.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ dưới đây và thông báo cho các đơn vị, địa phương liên quan:

1. Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định công bố được UBND tỉnh ký ban hành.

2. Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/ dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của các quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh QTr;
- Lưu: VT, HCC. *hcc*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC BỊ BỎ TRONG
LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, QUỸ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ VÀ
UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục/ Số hồ sơ thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ				
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	30 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	Thủ tục thành lập hội	60 ngày làm việc			
3	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	- 45 ngày làm việc (đối với đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường); - 15 ngày làm việc (đối với đại hội thành lập).			
4	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	60 ngày làm việc			
5	Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội	60 ngày làm việc			
6	Thủ tục hội tự giải thể	45 ngày làm việc	Không	Không	
7	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	30 ngày làm việc			

8	Thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	- 10 ngày, kể từ ngày người bị tai nạn đã được cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút, Hội Chữ thập đỏ quản lý người bị tai nạn lập 01 bộ hồ sơ gửi Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc UBND cấp xã cùng địa bàn để thẩm định. - 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc UBND cấp xã phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội, cơ quan có liên quan thẩm định và có văn bản trả lời Hội Chữ thập đỏ. - 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định của Phòng Văn hoá - Xã hội thuộc UBND cấp xã, Hội Chữ thập đỏ xem xét, chỉ trả chi phí. Trường hợp không đồng ý, có văn bản trả lời nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
9	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày		Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
10	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ. - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	- Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã

				hội, quỹ từ thiện; - Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.
11	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ. - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc đổi tên quỹ.	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện; - Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
12	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	60 ngày		- Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.
13	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	60 ngày làm việc		
14	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	60 ngày		
15	Thủ tục quỹ tự giải thể	60 ngày	Không	

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục/ Số hồ sơ thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH				
1	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ 1.013017.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024	60 ngày			
2	Thủ tục công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý Quỹ 1.013018.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ. - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị. - Cơ sở 1: Số 09 đường Quang Trung - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị; - Cơ sở 2: 22 Trần Hưng Đạo, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.	Không	Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ
3	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ; đổi tên Quỹ 1.013019.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc đổi tên quỹ			
4	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ	60 ngày	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày

	1.013020.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024		tỉnh Quảng Trị. - Cơ sở 1: Số 09 đường Quang Trung - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị; - Cơ sở 2: 22 Trần Hưng Đạo, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.		11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ
5	Thủ tục cho phép Quý hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động 1.013021.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024	60 ngày	- 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ về việc cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quý. - 60 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận đủ hồ sơ hợp lệ và ý kiến của các cơ quan liên quan về việc cho phép mở rộng phạm vi hoạt động của quý.		
6	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động Quý 1.013022.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024		Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị. - Cơ sở 1: Số 09 đường Quang Trung - phường Đồng Hới - tỉnh Quảng Trị; - Cơ sở 2: 22 Trần Hưng Đạo, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.		
7	Thủ tục Quý tự giải thể 1.013023.H46, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 09/12/2024	60 ngày	Không		Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.012939.H46	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
2	1.012940.H46	Thủ tục thành lập hội	
3	1.012949.H46	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	
4	1.012941.H46	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	
5	1.012950.H46	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	
6	1.012951.H46	Thủ tục hội tự giải thể	
7	1.012952.H46	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	
8	1.005358.H46	Thủ tục thẩm định hồ sơ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cấp huyện	
9	1.005201.H46	Thủ tục xem xét, chi trả chi phí cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	
10	1.013024.H46	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
11	1.013025.H46	Thủ tục công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý Quỹ	
12	1.013026.H46	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ; đổi tên Quỹ	

13	1.013027.H46	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ	- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
14	1.013028.H46	Thủ tục cho phép Quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	
15	1.013029.H46	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động Quỹ	
16	1.013030.H46	Thủ tục Quỹ tự giải thể	